

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LS
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 15/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LS, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trường Giang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Ánh Hồng;

Bà: Nguyễn Thị Mai Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Trung; Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện LS;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:16/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Lô Văn Đ**; sinh ngày: 10/10/1989, tại Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Bản C, xã CB, huyện QC, Nghệ An; nơi ở hiện tại: Công ty cổ phần BTSĐ HB, xóm S, xã LS, huyện LS, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lái xe Công ty Cổ phần BTSĐ HB; trình độ học vấn 09/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lô Thanh T, sinh năm 1958 và bà Lô Thị H, sinh năm 1962; vợ con: Chưa; gia đình có 04 anh chị em lớn nhất sinh năm 1986, bị cáo là con út trong gia đình; vợ con: chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/7/2021 đến ngày 12/7/2021, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bùi Hoàng S; sinh năm 2007 (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Hoàng S: Anh Bùi Mạnh T, sinh

năm 1985 và chị Hoàng Thị Đ; sinh năm 1984 ; cùng trú tại: xóm G, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình - anh T vắng mặt, chị Đ có mặt.

2. Nguyễn Thị Cẩm L; sinh ngày 27/4/2007; trú tại xóm R, xã CY, huyện LS, tỉnh Hòa Bình - Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Thị Cẩm L:

Chị Nguyễn Thị Ha; SN: 1987; nơi cư trú: xóm R, xã CY, huyện LS, tỉnh Hòa Bình - Có mặt.

Ông Nguyễn Văn H; sinh năm 1969; nơi cư trú: xóm R, xã CY, huyện LS, tỉnh Hòa Bình (bác ruột cháu L) - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty cổ phần BTSD HB; địa chỉ: xóm S, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Hữu Ch; chức vụ: Giám đốc- Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Th - SN 1987 và chị Bùi Thị Dung - SN 1989; cùng trú tại: xóm Nghiên, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình (anh Th có mặt, chị Dung vắng mặt).

3. Cháu: Nguyễn Ngọc D; sinh ngày 27/9/2007 - Có mặt

Người đại diện theo pháp luật của cháu D: Anh Nguyễn Văn Th - SN 1987; và chị Bùi Thị Dung - SN 1989; cùng trú tại: xóm N, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. (anh Th có mặt, chị Dung vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 2004; trú tại: xóm G, xã CY, huyện LS, tỉnh Hòa Bình - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/07/2021, Lô Văn Đ, điều khiển xe ô tô BKS: 28C – 072.16 đi từ Công ty AT ở GX, CY, LS, Hòa Bình để đi về Công ty cổ phần BTSD HB tại xóm S, LS, LS, Hoà Bình. Đến khoảng 21 giờ 45 cùng ngày khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc PN, CY, LS, Hòa Bình với tốc độ khoảng 30 Km/h – 35 Km/h do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe liền trước, đã va chạm với mô tô BKS: 28G1- 101.41 do cháu Bùi Hoàng S điều khiển chở sau là cháu Nguyễn Thị Cẩm L, đi phía trước cùng chiều. Hậu Quả: cháu Bùi Hoàng S tử vong tại chỗ, cháu NguyễnThị Cẩm L bị thương, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 92/GĐPY-CAT- PC09, ngày 07/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình chẩn đoán: Nạn nhân Bùi Hoàng S bị chấn thương vùng: Đầu, mặt cổ, ngực, bụng, lưng, mông,

tay, chân do tác động va đập, chèn ép với vật tày rần gây nên các tổn thương: Vỡ sập xương hộp sọ, xương sống mũi, xương gò má, xương hàm, vỡ nhãn cầu mắt, đầu mặt biến dạng, gãy nhiều xương sườn và nhiều vết bầm tím, xây xát, mài mòn, rách da có in hình vân hoa lốp trên cơ thể nạn nhân. Kết luận: nạn nhân chết do chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra vụ án Cháu Nguyễn Thị Cẩm L và đại diện của cháu L là ông Nguyễn Văn H từ chối giám tổn hại sức khỏe của cháu L. Anh Bùi Văn Th là chủ xe mô tô BKS: 28G1 – 101.4 từ chối định giá và không yêu cầu bồi thường đối với hư hỏng của xe mô tô.

Bị cáo Lô Văn Đ cùng Công ty cổ phần xi măng Sông Đà HB đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình cháu Bùi Hoàng S số tiền 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng), bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Cẩm L số tiền 42.000.000 đồng (bốn mươi hai triệu đồng). Tổng số 262.000.000đ (Công ty cổ phần xi măng Sông Đà hỗ trợ bị cáo Lô Văn Đ 131.000.000 đồng và cho Đ Vay 31.000.000đ trừ dần vào lương hàng tháng). Gia đình các bị hại đã nhận đủ, không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

- *Vật chứng vụ án:* Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LS đã thu giữ: 01 (Một) xe ô tô BKS: 28C – 072.16 đã trả lại cho chủ sở hữu là công ty cổ phần BTSĐ HB (đại diện là ông Nguyễn Hữu Ch); 01 (Một) xe mô tô BKS: 26G1 – 101.41 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Th. 01 (Một) giấy phép lái xe ô tô số 010132033281 mang tên Lô Văn Đ kèm theo hồ sơ vụ án; 01 (Một) chứng minh thư nhân dân số 186810495 mang tên Lô Văn Đ kèm theo hồ sơ vụ án; 01 (Một) USB bên trong chứa một đoạn video clip dài 1 phút 19 giây, ghi lại nội dung vụ giao thông lưu trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 16/CT-VKSLS, ngày 09/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố Lô Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lô Văn Đ từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận thỏa thuận giữa anh Nguyễn Văn Th và bị cáo Lô Văn Đ, bị cáo Lô Văn Đ bồi thường thiệt hại xe mô tô BKS: 26G1 - 101.41 cho anh Nguyễn Văn Th số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Đối với thiệt hại tính mạng sức khỏe của cháu S và cháu L các bên đã tự thỏa thuận giải quyết, không có đề nghị gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Xe ô tô BKS 28C – 072.16 và xe mô tô BKS 26G1 – 101.41 đã trả lại cho các chủ sở hữu, các chủ sở hữu không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Đối với Chứng minh thư nhân dân và giấy phép của bị cáo Lô Văn Đ đây là giấy tờ tùy thân và giấy phép hành nghề của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí, Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lô Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Hoàng S và Nguyễn Thị Cẩm L đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Anh Nguyễn Văn Th và bị cáo Lô Văn Đ thỏa thuận bị cáo bồi thường cho anh Th số tiền 3.000.000đ hư hỏng xe mô tô BKS 26G1 - 101.41 của anh Th.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LS Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LS, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại, phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

[3]. Lô Văn Đ có giấy phép lái xe ô tô số 010132033281, do Công an tỉnh Bắc Ninh cấp. Vào khoảng 21 giờ 30 ngày 30/10/2020, Lô Văn Đ điều khiển xe ô tô BKS: 28C-071.16 theo hướng UBND xã CY đi xã LS, đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường liên xã Phú Ngọc, CY, LS, Hòa Bình với tốc độ 35 Km/h đến 40 Km/h, đã va chạm với xe mô tô BKS: 28G1-101.41 do cháu Bùi Hoàng S điều khiển chở sau là cháu Nguyễn Thị Cẩm L đi phía trước cùng chiều. Điểm va chạm dấu vết để lại trên hai phương tiện xác định vị trí la zăng lốp trước bên phải xe ô tô va chạm với tay nắm trái xe mô tô tương ứng xuống mặt đường xác định điểm va chạm giữa hai phương tiện đánh số là (A)

sau khi đâm xe ô tô đẩy xe mô tô và người trên xe lên phía trước là đầu xe ô tô 5,20m. Sau đó để chân trước bên trái xe mô tô cạy xuống đường tạo thành vết cà sô dài 18,35m x 0,02m. Xe ô tô đẩy xe mô tô 18,35m thì dừng lại. Đo vị trí (A) tới vị trí nạn nhân nằm là 14,70m; Đo (A) tới vết cà xe mô tô 5,20m ; Đo (A) tới Xe ô tô BKS: 28C - 072.16 là 20,50m; Đo (A) tới xe mô tô BKS: 28G1-101.41 là 18,70m; Đo (A) vào mép đường 0,55m. Sau khi xảy ra va chạm nạn nhân Bùi Hoàng S ngã ra đường bị bánh lốp xe bên trong trục thứ 2 bên trái chèn vào người xác định là điểm va chạm giữa S và xe ô tô đánh vị trí là (B). Đo (B) vào mép đường là 2,78m. Đo (B) tới (A) là 14,50m. Hậu quả: Cháu Bùi Hoàng S tử vong tại chỗ, cháu Bùi Thị Cẩm L bị thương, xe mô tô BKS: 28G1-101.41 và xe ô tô BKS: 28C – 072.16 bị hư hỏng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay Lô Văn Đ khai nhận, trong quá trình điều khiển xe ô tô BKS: 28C-071.16, do không chú ý quan sát bên phải, phía trước khi chuyển hướng đã va chạm với xe mô tô BKS: 28G1-101.4.

[4]. Lô Văn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều khiển xe ô tô BKS: 28C-071.16 tham gia giao thông đường bộ đã chủ quan, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe mô tô chạy liền trước phía bên phải xe mình đã vi phạm khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân tai nạn với xe mô tô BKS: 28G1 - 101.41, làm thiệt hại tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo Lô Văn Đ phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của Lô Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra cũng xét, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; sau khi gây tai nạn, bị cáo đã đầu thú; đại diện gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình là hộ nghèo thuộc vùng đặc biệt khó khăn (Bản C, xã Châu Bình, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ an thuộc vùng III theo Quyết định 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt danh sách các Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[7] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, có khả năng tự cải tạo, vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Th và bị cáo Lô Văn Đ thỏa thuận: Bị cáo Lô Văn Đ bồi thường cho anh Nguyễn Văn Th 3.000.000đ đối với hư hỏng của xe mô tô BKS: 26G1 – 101.41. Xét thấy việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận.

[10]. Về vật chứng:

- 01 (Một) xe ô tô BKS: 28C – 072.16 đã trả lại cho chủ sở hữu là công ty cổ phần BTSD HB; 01 (Một) xe mô tô BKS: 26G1 – 101.41 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Th là phù hợp, Tòa không đề cập.

- 01 (Một) giấy phép lái xe ô tô số 010132033281 mang tên Lô Văn Đ và 01 (Một) chứng minh thư nhân dân số 186810495 mang tên Lô Văn Đ kèm theo hồ sơ vụ án, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo do vậy cần trả lại cho bị cáo.

- Lưu theo Hồ sơ 01 (Một) USB bên trong chứa một đoạn video hình ảnh về vụ tai nạn giao thông.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Quá trình điều tra cho thấy: Xe mô tô BKS 28G1-101.41 là của anh Nguyễn Văn Th và chị Bùi Thị Dung để ở nhà khi đi vắng, cháu Nguyễn Ngọc D - Sinh ngày 27/9/2007 (con trai anh Th, chị Dung) tự lý lấy và điều khiển chở cháu cháu Bùi Hoàng S đi chơi, cháu D cho cháu S mượn xe mô tô để đi đón cháu Nguyễn Thị Cẩm L. Xét thấy việc giao xe mô tô cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ của cháu Nguyễn Ngọc D là vi

phạm pháp luật, song không phải là nguyên nhân trực tiếp đối với hậu quả của vụ tai nạn giao thông do vậy cơ quan điều tra không xem xét là có căn cứ.

[13]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Lô Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lô Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lô Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Lô Văn Đ, Công ty Cổ phần BTSĐ HB; địa chỉ: xóm S, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình trong việc giám sát giáo dục Lô Văn Đ trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Lô Văn Đ thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc phải thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu Lô Văn Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 601 Bộ luật dân sự; Công nhận thỏa thuận sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Văn Th và bị cáo Lô Văn Đ về việc bồi thường thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS 28G1-101.41, cụ thể: Bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn Th 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật

Tổ tụng hình sự;

Lưu theo Hồ sơ 01 (Một) USB bên trong chứa một đoạn video hình ảnh về vụ tai nạn giao thông.

Trả lại cho bị cáo Lô Văn Đ: 01 (Một) giấy phép lái xe ô tô số 010132033281 mang tên Lô Văn Đ; 01 (Một) chứng minh thư nhân dân số 186810495 mang tên Lô Văn Đ.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lô Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKS nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKS nhân dân huyện LS;
- Cơ quan điều tra Công an huyện LS;
- Chi Cục thi hành án dân sự huyện LS;
- UBND xã LS, huyện LS
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Trường Giang